

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt và công bố Chỉ số
mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân
đối với sự phục vụ của UBND các xã, thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2991/QĐ-UBND ngày 29/9/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của UBND và Trạm Y tế các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Khánh Vinh năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 812 /TTr-PNV ngày 16/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố chỉ số mức độ hài lòng (SIPS) của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Khánh Vinh năm 2019. Chi tiết theo Phụ lục Chỉ số mức độ hài lòng ban hành kèm theo quyết định này.

Sử dụng chỉ số mức độ hài lòng này để đánh giá, thẩm định chỉ số CCHC UBND các xã, thị trấn năm 2019.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Chỉ số mức độ hài lòng năm 2019 để xây dựng và triển khai kế hoạch, biện pháp, giải pháp khắc phục những vấn đề khách hàng không hài lòng, nâng cao chỉ số mức độ hài lòng trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

Điều 3: Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Sở Nội vụ (VBĐT);
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện (VBĐT);
- Thường trực HĐTĐKT huyện (VBĐT);
- Trang thông tin điện tử huyện (VBĐT);
- Lưu: VT, PNV.

[Handwritten signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Văn Ngọc Hương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**


Khánh Vinh, ngày 16 tháng 12 năm 2019

Phụ lục

**Chỉ số Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với
sự phục vụ của UBND các xã, thị trấn năm 2019**

| STT | Đơn vị | Điểm từng tiêu chí | | | | | | SIPS |
|-----|--------------------------|--------------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| | | TC | ĐK | HC | PV | KQ | TT | |
| 1 | UBND thị trấn Khánh Vinh | 84.82% | 94.17% | 91.33% | 94.25% | 85.56% | 93.78% | 90.65% |
| 2 | UBND xã Cầu Bà | 83.13% | 89.50% | 85.08% | 91.10% | 86.33% | 90.67% | 87.64% |
| 3 | UBND xã Giang Ly | 86.27% | 88.17% | 86.08% | 86.86% | 86.44% | 90.33% | 87.36% |
| 4 | UBND xã Khánh Bình | 90.00% | 65.83% | 91.92% | 93.52% | 83.78% | 91.56% | 86.10% |
| 5 | UBND xã Khánh Đông | 87.67% | 74.83% | 91.00% | 89.98% | 84.00% | 93.89% | 86.90% |
| 6 | UBND xã Khánh Hiệp | 69.80% | 77.17% | 93.58% | 90.95% | 82.67% | 87.56% | 83.62% |
| 7 | UBND xã Khánh Nam | 78.07% | 70.50% | 78.67% | 79.86% | 80.56% | 80.78% | 78.07% |
| 8 | UBND xã Khánh Phú | 89.47% | 90.00% | 83.25% | 78.10% | 79.89% | 78.00% | 83.12% |
| 9 | UBND xã Khánh Thành | 84.13% | 81.67% | 86.83% | 85.50% | 84.17% | 84.06% | 84.39% |
| 10 | UBND xã Khánh Thượng | 75.87% | 82.50% | 87.58% | 84.80% | 82.28% | 84.17% | 82.87% |
| 11 | UBND xã Khánh Trung | 84.13% | 82.67% | 84.67% | 86.13% | 81.56% | 86.11% | 84.21% |
| 12 | UBND xã Liên Sang | 75.87% | 78.00% | 86.11% | 90.38% | 83.44% | 78.33% | 82.02% |
| 13 | UBND xã Sơn Thái | 76.47% | 82.33% | 86.17% | 81.48% | 84.78% | 84.56% | 82.63% |
| 14 | UBND xã Sông Cầu | 78.13% | 94.33% | 85.67% | 85.35% | 78.06% | 89.22% | 85.13% |
| | Trung bình | 81.70% | 82.26% | 87.00% | 87.02% | 83.11% | 86.64% | 84.62% |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]

Van Ngoc Hường